

Bản án số: 153/2021/HS-ST

Ngày 15 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hồng Minh

Bà Nguyễn Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2021/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Tiến M** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1988; Nơi sinh: Tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản P, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Bích D - Đã chết và bà Tòng Thị B - sinh năm: 1968; bị cáo có vợ Lò Thị L (đã ly hôn); bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đức T - Sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 08/6/2021, tại khu vực tổ dân phố 03, phường T, thành phố Đ, tổ công tác Công an phường T, thành phố Đ làm nhiệm vụ, phát hiện Tòng Tiến M đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27AA-018.04 có dấu hiệu phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, bị cáo tự giác lấy trong miệng của mình ra một gói nilon, bên trong có 01 cục chất bột màu trắng. Bị cáo khai, cục chất bột màu trắng mà bị cáo nộp cho Công an là Heroine có

khối lượng 1,54 gam, Heroine bị cáo mua của một người thanh niên không quen biết tại bản Xôm, xã Thanh An vào khoảng 15 giờ cùng ngày hết 400.000đ, mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 636/GĐ-PC09 ngày 16/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng 1,54 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018;

Tại Bản cáo trạng số: 101/CT-VKSTPĐBP ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo **Tòng Tiến M** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,50 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon không màu trong suốt và mảnh nilon màu hồng.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức T trình bày: Chiều ngày 08/6/2021, ông T có cho bị cáo M mượn chiếc xe mô tô BKS: 27AA-018.04, ông không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô vào việc phạm tội. Ông T đã nhận lại xe mô tô, xe không bị hư hỏng, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 08/6/2021, tại khu vực tổ

dân phố 03, phường T, thành phố Đ, Tòng Tiến M đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 1,54 gam Heroine với mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lớn, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên, bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được họ tên, địa chỉ của người thanh niên nên

không đề cập xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,50 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định), do là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon không màu trong suốt và mảnh nilon màu hồng, do không có giá trị.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu SYMEX50, màu sơn xám-bạc, biển kiểm soát 27AA-018.04 là tài sản của ông Nguyễn Đức T, ông T không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 040388164 mang tên Tòng Tiến M do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 06/3/2020 không liên quan đến vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông T, và chứng minh nhân dân cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 30/7/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và ông Nguyễn Đức T và bà Tòng Thị Bang).

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Tiến M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tòng Tiến M 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 08/6/2021).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,50 g Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 mảnh nilon không màu trong suốt và mảnh nilon màu hồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/8/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/9/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA****Nguyễn Thị Bằng**